

Số: ~~187~~ CV-JVC

V/v CBTT về việc công bố Biên bản họp ĐHĐCĐ  
thường niên năm 2016 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường  
niên năm 2016

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2016

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT

Mã chứng khoán: JVC

Địa chỉ trụ sở chính: Biệt thự số 18, BT5, Khu đô thị Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt,  
Quận Hoàng Mai, Tp.Hà Nội

Điện thoại: 043 683 0516

Fax: 043 683 0578

Người thực hiện công bố thông tin: **Đỗ Thanh Tùng**

Địa chỉ: Biệt thự số 18, BT5, Khu đô thị Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng  
Mai, Tp.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 043 683 0516

Loại thông tin công bố:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố (\*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài  
chính, Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Việt Nhật xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố  
Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày  
30/09/2016.

Thông tin trên đã được Chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày  
30/09/2016 tại đường dẫn:

[http://ytevietnhat.com.vn/tin-tuc\\_t370c309tn.aspx](http://ytevietnhat.com.vn/tin-tuc_t370c309tn.aspx)

Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Việt Nhật cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung  
thực và chính xác.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT



**ĐỖ THANH TÙNG**

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật ngày 30/09/2016

**ĐẠI HỘI THÔNG NHẤT QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ TH 2015/ 2014 (%)
(A)	(B)	(C)	(D = (C)/(B))
1. Tổng giá trị tài sản	2,551	842	-67%
2. Doanh thu thuần	991	507	-49%
3. Lợi nhuận/(Lỗ) từ hoạt động kinh doanh	251	(1,325)	-627%
4. Lợi nhuận/(Lỗ) trước thuế	273	(1,336)	-589%
5. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế	209	(1,336)	-741%

Kế hoạch kinh doanh năm 2016:

STT	Chi tiêu (tỷ đồng)	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015	Tăng /(giảm )	
				Tỷ đồng	%
1.	Doanh thu	432	534	(102)	-19%
2.	Lợi nhuận trước thuế	2	(1.336)	1.338	N/A
3.	Lợi nhuận sau thuế	2	(1.336)	1.338	N/A

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016.



3. Thông qua Báo cáo hoạt động hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016.
4. Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần năm 2014.
5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 (giai đoạn từ 01/04/2015 đến 31/03/2016) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.
7. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty cho năm tài chính 2016 trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên, báo cáo quý:
  - Công ty TNHH KPMG
  - Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
  - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên, báo cáo quý.

8. Thông qua quyết toán thù lao năm 2015 và phương án thù lao năm 2016 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
9. Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi.
10. Thông qua số lượng 05 (năm) thành viên HĐQT, 03 (ba) BKS nhiệm kỳ 2016-2021
11. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021, cụ thể:

**Danh sách thành viên HĐQT:**

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND/ Hộ chiếu
1	Phạm Quang Huy	16/02/1975	001075003329
2	Nguyễn Thế Hường	24/02/1978	013245834
3	Nguyễn Mạnh Cường	13/11/1983	023488357
4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	23/04/1985	215012558
5	Lê Thị Hà Thanh	02/05/1979	019179000010

**Danh sách thành viên BKS:**

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND/ Hộ chiếu
1	Đào Mạnh Hùng	24/01/1960	025060000006
2	Ngô Văn Hùng	15/06/1985	172283288

800  
 TY  
 HẠN  
 HUY  
 NH  
 AI - TR

3.	Đặng Thị Hà Giang	27/06/1987	022187000085
----	-------------------	------------	--------------

**Điều 2:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

**Điều 3:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật, các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

**Điều 4:** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN (thay b/c);
- HNX, VSD (thay b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD (đề t/h);
- Các cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**ĐỖ THANH TÙNG**



Số : 5009/BB-JVC

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2016

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

**A. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:**

- Tên công ty:** Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật (JVC).
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp:** số 0101178800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 9 năm 2010; thay đổi lần thứ 14 ngày 22/08/2016.
- Địa chỉ trụ sở chính:** Biệt thự số 18, khu đô thị Pháp Vân – Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

**B. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

- Thời gian:** 08h00' ngày 30 tháng 9 năm 2016.
- Địa điểm:** Khách sạn Thăng Lợi, 200 Yên Phụ, Tây Hồ, TP Hà Nội, Việt Nam.

**C. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

**I. Khai mạc Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đã nghe Bà Phan Thị Hồng, thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu tham dự.

**II. Thành phần tham dự, tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông:**

**1. Thành phần tham dự, khách mời Đại hội đồng cổ đông:**

- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu của JVC theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 09/09/2016 hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.
- Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật:
  - + Các thành viên Hội đồng quản trị.
  - + Các thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành.

**2. Tính hợp pháp hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Mơ - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông được quyền tham dự họp là: 4.318 cổ đông, sở hữu 112.500.171 cổ phần. Số cổ đông thực tế tham dự họp là 48 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho 58.927.168 cổ phần, chiếm 52,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (số liệu tính đến 8h40 phút thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông)  
Tại thời điểm biểu quyết: 61 cổ đông, đại diện 65.152.591 cổ phần chiếm 57,91% (Danh sách kèm theo).
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2016, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty JVC, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật ngày 30/09/2016 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

#### **D. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

##### **I. Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu:**

1. Để điều hành Đại hội, Đại hội đã thông qua thành phần Đoàn chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự có quyền biểu quyết đồng ý thông qua số lượng (3 thành viên) và thành phần Đoàn chủ tọa gồm các thành viên sau:
  - 1/ Ông Đỗ Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa).
  - 2/ Ông Ngô Thanh Sơn – Giám đốc Công ty
  - 3/ Bà Vũ Thị Thúy Hằng – Phó Giám Công ty
2. Để giúp việc Đoàn chủ tọa ghi chép Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đã thông qua thành phần Ban Thư ký bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự có quyền biểu quyết đồng ý thông qua số lượng (2 thành viên) và thành phần Ban Thư ký gồm các thành viên sau:
  - 1/ Bà Đặng Thị Hà Giang – Trưởng phòng Hỗ trợ bán hàng
  - 2/ Bà Phạm Thị Thanh Tuyết – Thư ký Giám đốc
3. Để kiểm phiếu thông qua nội dung tại Đại hội, Đại hội đã đồng ý thông qua số lượng (3 thành viên) và thành phần Ban Kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự có quyền biểu quyết đồng ý thông qua thành phần Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau:
  - 1/ Ông Vũ Quốc Hoàn – Bộ phận liên kết - Trưởng Ban.
  - 2/ Ông Đỗ Hữu Hưng – Bộ phận liên kết - Ủy viên.
  - 3/ Ông Lưu Xuân Hạ - Bộ phận liên kết - Ủy viên.

##### **II. Chương trình nghị sự của Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Tùng – Chủ tịch đoàn trình bày và thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng ý thông qua.

( Kèm theo Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)

### **III. Trình bày các báo cáo và, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông:**

#### **1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (*Chi tiết Báo cáo đính kèm*).

#### **2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

Đại hội đã nghe Ông Ngô Thanh Sơn – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 (*Chi tiết Báo cáo đính kèm*).

#### **3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**

Đại hội đã nghe Bà Lê Hà Thanh – trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (*Chi tiết Báo cáo đính kèm*).

#### **4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015:**

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Hà Thanh - Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **5. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:**

Đại hội đã nghe Bà Lê Hà Thanh – Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính giai đoạn 2016-2017:**

Đại hội đã nghe Bà Vũ Thị Thúy Hằng – Phó Giám đốc công ty trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **7. Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2015 và phương án thù lao năm 2016 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Đại hội đã nghe Bà Lê Hà Thanh – Kế toán trưởng công ty trình bày Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2015 và phương án thù lao năm 2016 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **8. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty:**

Đại hội đã nghe Bà Vũ Thị Thúy Hằng – Phó Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **9. Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2014:**

Đại hội đã nghe Bà Vũ Thị Thúy Hằng – Phó Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2014 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

#### **10. Tờ trình về số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc số lượng thành viên HĐQT, BKS (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

**11. Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trình bày tóm tắt Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

**12. Tờ trình về danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (*Chi tiết Tờ trình đính kèm*).

**IV. Thảo luận tại Đại hội:**

**Tổng hợp các vấn đề thảo luận tại đại hội:**

1. Ý kiến 01: Cần tăng cường vai trò của các Quỹ nước ngoài trong việc quản lý, điều hành Công ty.
2. Ý kiến 2: Cần lập kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm tài chính 2016
3. Ý kiến 3: Hội đồng quản trị mới cần có kế hoạch đề rà soát, xử lý, thu hồi lại các khoản phải thu khó đòi đã trích lập dự phòng. Tuy nhiên, việc này sẽ mất thời gian, cần có lộ trình cụ thể và sẽ báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông.

**V. Biểu quyết và kết quả thể biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ:**

Các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua bằng thể biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết các nội dung như sau:

- a. Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- b. Thông qua Chương trình nghị sự;
- c. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- d. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch đại hội;
- e. Thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu;
- f. Thông qua Quy chế Bầu cử;
- g. Thông qua Tờ trình số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- h. Thông qua Tờ trình danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- i. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

**Ông Vũ Quốc Hoàn** - Trưởng Ban Kiểm phiếu, đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả thể biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 61 phiếu, đại diện cho 65.152.591 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đồng ý: 61 phiếu, đại diện cho 65.152.591 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**VI. Biểu quyết và kết quả phiếu biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ:**



Các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung vừa được trình tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết. Ông Vũ Quốc Hoàn - Trưởng Ban Kiểm phiếu, đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 61 phiếu, đại diện cho 65.152.591 cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Tổng số phiếu thu về: 49 phiếu, trong đó:
    - + Số phiếu hợp lệ: 47 phiếu, đại diện cho 61.400.702 cổ phần có quyền biểu quyết.
    - + Số phiếu không hợp lệ: 2 phiếu, đại diện cho 51.871 cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Kết quả biểu quyết từng nội dung như sau:
1. **Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**
    - ❖ **Đồng ý:** 41 phiếu, đại diện cho 57.314.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không đồng ý:** 5 phiếu, đại diện cho 2.328.059 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,573% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
  2. **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**
    - ❖ **Đồng ý:** 42 phiếu, đại diện cho 59.501.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,327% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không đồng ý:** 4 phiếu, đại diện cho 141.059 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,217% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
  3. **Thông qua Báo cáo hoạt động hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**
    - ❖ **Đồng ý:** 43 phiếu, đại diện cho 59.502.032 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,327% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không đồng ý:** 3 phiếu, đại diện cho 141.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,216% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
    - ❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
  4. **Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015:**
    - ❖ **Đồng ý:** 45 phiếu, đại diện cho 59.642.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,544% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Không đồng ý:** 1 phiếu, đại diện cho 59 cổ phần, chiếm tỷ lệ .0.0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:**

❖ **Đồng ý:** 45 phiếu, đại diện cho 59.642.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,544% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không đồng ý:** 1 phiếu, đại diện cho 59 cổ phần, chiếm tỷ lệ .0.0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**6. Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:**

❖ **Đồng ý:** 45 phiếu, đại diện cho 52.570.991 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,689% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không đồng ý:** 1 phiếu, đại diện cho 7.072.041 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,855 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**7. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2015 và phương án thù lao năm 2016 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

❖ **Đồng ý:** 45 phiếu, đại diện cho 59.642.973 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,544% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không đồng ý:** 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không có ý kiến:** 2 phiếu, đại diện cho 1.757.729 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**8. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty:**

❖ **Đồng ý:** 46 phiếu, đại diện cho 59.643.032 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,544 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội .

❖ **Không đồng ý:** 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**9. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2014**

❖ **Đồng ý:** 41 phiếu, đại diện cho 50.235.932 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,105% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- ❖ **Không đồng ý:** 5 phiếu, đại diện cho 9.407.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14,439% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ **Không có ý kiến:** 1 phiếu, đại diện cho 1.757.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,698% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**VII. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và và kết quả bầu cử:**

Các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016- 2021 bằng hình thức bỏ phiếu. Ông Vũ Quốc Hoàn - Trưởng Ban Kiểm phiếu, đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết như sau:

**1. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị**

- Tổng số Phiếu phát ra: 61 phiếu.
- Tổng số phiếu thu về: 55 phiếu.

*Trong đó: Số phiếu hợp lệ: 52 phiếu, đại diện cho 61.436.211 cổ phần có quyền biểu quyết.*

*Số phiếu không hợp lệ: 03 phiếu, đại diện cho 58.416 cổ phần có quyền biểu quyết.*

Kết quả bầu thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Phạm Quang Huy	73.462.773	112,75%
2	Nguyễn Thế Hường	55.751.532	85,57%
3	Nguyễn Mạnh Cường	55.891.827	85,79%
4	Lê Thị Hà Thanh	58.400.067	89,64%
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo	63.353.166	97,24%

**2. Bầu thành viên Ban Kiểm soát**

Kết quả bầu thành viên BKS như sau:

- Tổng số Phiếu phát ra: 61 phiếu.
- Tổng số phiếu thu về: 55 phiếu.

*Trong đó: Số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 61.446.627 cổ phần có quyền biểu quyết.*

*Số phiếu không hợp lệ: 01 phiếu, đại diện cho 48.000 cổ phần có quyền biểu quyết.*

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
-----	-----------	--------------	-------

1	Đào Mạnh Hùng	71.105.550	109,14%
2	Ngô Văn Hùng	56.418.859	86,59%
3	Đặng Thị Hà Giang	56.655.252	86,96%

Căn cứ Quy chế Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Kiểm phiếu xác nhận các Ông/Bà có trên dưới đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật:

Thành viên HĐQT:

- 1/ Ông Phạm Quang Huy, sinh ngày 16/2/1975, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- 2/ Ông Nguyễn Thế Hường, sinh ngày 24/2/1978, Thạc sĩ.
- 3/ Ông Nguyễn Mạnh Cường, sinh ngày 13/11/1983, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
- 4/ Bà Lê Thị Hà Thanh, sinh ngày 02/05/1979, Cử nhân kế toán.
- 5/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo, sinh ngày 23/04/1985, Thạc sĩ chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán.

Thành viên BKS:

- 1/ Ông Đào Mạnh Hùng, sinh ngày 24/01/1960, Cử nhân tài chính.
- 2/ Ông Ngô Văn Hùng, sinh ngày 15/06/1985, Cử nhân kinh tế
- 3/ Bà Đặng Thị Hà Giang, sinh ngày 27/06/1987, Cử nhân kinh tế.

### VIII. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI:

Bà Đặng Thị Hà Giang - Đại diện Ban Thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

Đại hội biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016: đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*Đại hội bế mạc hồi 12h45' cùng ngày.*

*Biên bản Đại hội đồng cổ đông được lập thành 03 (ba) bản.*

TM. BAN THƯ KÝ

Đặng Thị Hà Giang

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Đỗ Thanh Tùng

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

**Kính thưa Quý Cổ đông,**

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2015, phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2016 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2015**

**1. Kết quả kinh doanh**

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2015 như sau:

*Đơn vị tính : tỷ đồng*

	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch</b>
(A)	(B)	(C)	(D) = (C)/(B)
1. Doanh thu thuần	501,0	507,3	101,3%
2. Giá vốn	396,0	504,0	127,3%
3. Chi phí bán hàng	17,0	36,1	212,4%
4. Chi phí quản lý	44,0	1.159,3	2.634,8%
5. Chi phí tài chính	22,0	133,7	607,7%
6. Lợi nhuận trước thuế	22,0	(1.336,0)	-6.072,7%
7. Lợi nhuận sau thuế	17,2	(1.335,8)	-7.766,3%

Trong năm 2015, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt từ biến cố ông Lê Văn Hường – nguyên Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc bị bắt nhưng chỉ tiêu Doanh thu đạt 101,3% so với kế hoạch.

Các khoản mục chi phí đều tăng cao đáng kể so với kế hoạch do các khoản trích lập dự phòng làm tăng giá vốn, chi phí quản lý và chi phí tài chính, khiến kết quả hoạt động kinh doanh sau thuế lỗ 1.335,8 tỷ VND. Tổng giá trị trích lập dự phòng trong năm là 1.306,8 tỷ VND, trong đó lớn nhất là dự phòng Đầu tư tài chính dài hạn 110,75 tỷ VND và dự phòng Phải thu khó đòi 1.126,7 tỷ (trong đó có 594 tỷ VND dự phòng Phải thu khó đòi đối với các công ty có liên quan đến các thành viên Ban Giám đốc tiền nhiệm).

## 2. Hoạt động của HĐQT năm 2015

### a) Cơ cấu nhân sự HĐQT

Hội đồng quản trị tại ngày kết thúc năm tài chính 2015 (31/3/2016) bao gồm các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Văn Giáp	Chủ tịch
2	Ông Lê Văn Hường	Thành viên
3	Bà Hồ Bích Ngọc	Thành viên
4	Bà Đỗ Thị Ngọc Hoa	Thành viên
5	Bà Nguyễn Phương Hạnh	Thành viên
6	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên

Các thay đổi đối với cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2015 như sau:

STT	Họ và tên	Thời điểm bắt đầu có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Lê Văn Hường		4/5/2016	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết HĐQT
2	Ông Kyohei	21/6/2015	04/8/2015	Bỏ nhiệm chức danh Chủ

	Hosono			tịch HĐQT ngày 21/6/2015 Từ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT ngày 04/8/2015
3	Ông Tashiro Masaaki	24/06/2013	18/9/2015	Bổ nhiệm chức danh thành viên HĐQT ngày 24/06/2013. Từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT ngày 18/9/2015
4	Ông Phạm Văn Thanh	10/2010	06/8/2015	Bổ nhiệm vào 10/2010 và miễn nhiệm ngày 06/8/2015
5	Ông Lê Văn Giáp	06/08/2015		Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT ngày 06/8/2015.

**b) Các cuộc họp của HĐQT**

Trong năm tài chính 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và bất thường và ra nghị quyết về các vấn đề sau:

STT	Ngày	Nội dung
1	12/06/2015	Các khoản vay giữa CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật và Vietinbank- CN KCN Quế Võ.
2	21/06/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT đối với ông Lê Văn Hương;</li> <li>- Bổ nhiệm Ông Kyohei Hosono làm Chủ tịch HĐQT;</li> <li>- Miễn nhiệm chức danh GD đối với ông Lê Văn Hương, bổ nhiệm chức danh Giám đốc và Người đại diện pháp luật Công ty đối với ông Nguyễn Hữu Hiếu</li> </ul>
3	06/08/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua bộ máy quản trị mới: Bổ nhiệm chức danh Giám đốc và Người đại diện pháp luật cho Ông Lê Văn Giáp;</li> <li>- Thông qua việc bổ nhiệm chức danh phó giám đốc phụ trách dự án và mua hàng đối với bà Đỗ Thị Ngọc Hoa;</li> <li>- Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT đối</li> </ul>

		<p>với ông Lê Văn Giáp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm TV HĐQT đối với ông Phạm Văn Thanh và chức danh Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT đối với ông Kyohei Hosono;</li> <li>- Thông qua đời thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015</li> </ul>
4	25/08/2015	Thông qua tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015
5	22/09/2015	Thông qua bổ sung nội dung và chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015
6	08/10/2015	Thông qua tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên lần 2 năm 2015
7	12/10/2015	Thông qua thực hiện mua cổ phiếu quỹ
8	28/10/2015	Bầu bổ sung TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 tổ chức lần thứ 2
9	16/03/2016	Kế hoạch kinh doanh năm 2016 cho công ty trình ĐHĐCĐ TN năm 2016

#### c) Hiệu quả hoạt động của HĐQT

- Về công tác tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết:

HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương và nghị quyết để Công ty hoạt động theo định hướng.

- Về công tác chỉ đạo, giám sát:

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đến cán bộ quản lý, phòng ban.

Tuy nhiên, HĐQT đã có hạn chế trong việc giám sát một số thành viên HĐQT tham gia điều hành, các thành viên này đồng thời là thành viên Ban Giám đốc tiền nhiệm, dẫn đến việc Giám đốc Lê Văn Hường bị tạm giam và khởi tố vì tội “Lừa dối khách hàng”

#### d) Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Sau sự kiện ông Lê Văn Hường bị tạm giam, HĐQT đã giám sát và đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện các biện pháp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đánh giá Ban Giám đốc trong năm tài chính 2015:
  - Nỗ lực điều hành duy trì hoạt động SXKD, triển khai các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ;
  - Chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo tính thanh khoản trong hoạt động của Công ty.



- Ban Giám đốc trong năm 2015 (từ 01/04/2015 đến 31/03/2016) còn có những hạn chế sau:
  - Chưa thực hiện được việc hệ thống hóa quy chế, quy trình quản lý và hoạt động trong Công ty.
  - Chưa đánh giá đầy đủ chất lượng tài sản, rủi ro hoạt động của Công ty.

## **II. KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016**

### **1. Thay đổi cơ cấu nhân sự HĐQT**

Sau ngày kết thúc năm tài chính 2015, HĐQT đã thực hiện thay đổi nhân sự như sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ngày thay đổi</b>
1	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Phương Hạnh và bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh; bổ nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Mạnh Cường và Nguyễn Thế Hường	29/04/2016
2	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Lê Văn Hường	04/05/2016
3	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với bà Đỗ Thị Ngọc Hoa và bổ nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Thanh Tùng	06/6/2016
4	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, Giám đốc đối với ông Lê Văn Giáp và bổ nhiệm ông Đỗ Thanh Tùng làm Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	14/6/2016

Sau ngày 14/6/2016, HĐQT đã tiến hành kiện toàn và thay đổi nhân sự Ban Giám đốc, trong đó bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc mới mới có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính, quản trị rủi ro và kinh doanh thiết bị, vật tư y tế, tạo nền tảng cho việc tái cơ cấu toàn diện công tác lãnh đạo, điều hành của Công ty.

HĐQT thực hiện tách bạch chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty nhằm tăng cường tính độc lập của HĐQT, nâng cao hiệu quả giám sát và chức năng định hướng chiến lược của HĐQT. Theo đó, ông Ngô Thanh Sơn được bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty kể từ ngày 16/8/2016.

### **2. Kế hoạch kinh doanh**

Tình hình kinh doanh năm 2016 sẽ gặp nhiều yếu tố bất lợi như:

- Cạnh tranh gay gắt trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động;
- Lỗi lũy kế và kết quả hoạt động kinh doanh lỗ sẽ làm hạn chế đáng kể năng lực dự thầu thiết bị y tế và vật tư tiêu hao của Công ty cũng như khả năng huy động vốn vay và vốn chủ sở hữu.

HĐQT trình ĐHCĐ thông qua Phương án kế hoạch kinh doanh năm 2016 như sau:

Đơn vị: tỷ VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ % so với năm 2015
Doanh thu	507,3	432	-15%
Lợi nhuận trước thuế	(1.336,0)	2	N/A
Lợi nhuận sau thuế	(1.335,8)	2	N/A

### 3. Các vấn đề khác

HĐQT thực hiện các công việc sau để hoàn thiện và hệ thống hóa hệ thống quản lý:

- Xử lý các vấn đề tài chính tồn đọng;
- Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, điều hành hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục.
- Điều chỉnh cơ cấu tổ chức và phân công chức năng nhiệm vụ cho các phòng ban chức năng để phù hợp với yêu cầu kinh doanh;
- Rà soát, điều chỉnh và bổ sung các quy trình, quy chế và hướng dẫn hoạt động đối với các phòng ban trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ pháp luật hiện hành;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu quản trị và công tác quản trị tài chính doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỖ THANH TÙNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

Số: 08/TT-JVC-2016

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày .....tháng 09 năm 2016

**TỜ TRÌNH**

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO  
CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2014**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng ngày 22 tháng 10 năm 2014 như sau:

**I. Thông tin chung về đợt phát hành**

- |   |                           |
|---|---------------------------|
| 1. Tên giấy tờ có giá                     | : Cổ phiếu cổ thông       |
| 2. Loại đồng tiền                         | : Đồng Việt Nam (VND)     |
| 3. Giá trị cổ phiếu phát hành             | : 750.001.140.000 VND     |
| 4. Số lượng cổ phiếu phát hành            | : 50.000.076 cổ phiếu     |
| 5. Mệnh giá                               | : 10.000 VND/cổ phiếu     |
| 6. Giá phát hành                          | : 15.000 VND/cổ phiếu     |
| 7. Hình thức phát hành                    | : Phát hành ra công chúng |
| 8. Ngày phát hành                         | : 22/10/2014              |
| 9. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành | : 750.001.140.000 VND     |

**II. Kế hoạch sử dụng vốn theo phương án phát hành**

Kế hoạch sử dụng vốn được điều chỉnh như sau:

STT	Dự án	Thuyết minh	Kế hoạch sử dụng vốn thay đổi (Đơn vị: triệu đồng)
<b>I Lĩnh vực kinh doanh hiện tại</b>			
1	Xe khám		4.433
2	Liên kết		24.148
			<hr/> <b>28.581</b>
<b>II Lĩnh vực kinh doanh mới</b>			
1	Trung tâm kỹ thuật cao		110.750
			<hr/> <b>110.750</b>



<b>III Trả nợ vay ngắn hạn và dài hạn</b>		
1	Trả nợ vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty	283.196
2	Trả nợ gốc vay của bên thứ ba	80.762
		<b>363.958</b>
<b>IV Các khoản chi khác</b>		
1	Thuế và phí	103.942
2	Trả trước cho nhà cung cấp	107.898
3	Khác	34.870
		<b>246.710</b>
		<b>750.000</b>

Kính mong Đại hội phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ  
Y TẾ VIỆT NHẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09.../TT-2016

Hà Nội, ngày...20..... tháng 09...năm 2016

## TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật.

Hội đồng Quản trị (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2015 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

Theo kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015, Công ty có mức lỗ sau thuế của Công ty hợp nhất cho năm tài chính năm 2015 là 1.335.782 triệu đồng. Vì vậy, tại ngày 31/12/2015 lỗ lũy kế của Công ty là 990.081 triệu đồng.

Điều 132 của Luật doanh nghiệp quy định Công ty Cổ phần chỉ được chi trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Theo đó, Công ty chưa đủ điều kiện để phân phối lợi nhuận năm 2015.

### 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

Dự kiến năm 2016 Công ty không thực hiện chi trả cổ tức do đang lỗ lũy kế.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
- Các thành viên HDQT, Ban GD, BKS;
- Lưu VT



ĐỖ THANH TÙNG



Số: 01/TT-2016

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2016

## TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2015

và dự toán năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2015 thông qua quyết toán thù lao năm 2015 và dự toán thù lao năm 2016 của thành viên như sau:

### 1. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2015

Để chia sẻ cùng công ty vượt qua thời điểm khó khăn của nền kinh tế, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhất trí không nhận thù lao năm 2015.

### 2. Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2016

STT	Nội dung	Thù lao (đồng/tháng)	Số người	Tổng thù lao (đồng)	
				01 tháng	01 năm
1	Thù lao của HĐQT				
	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	1	7.000.000	84.000.000
	Thành viên HĐQT	5.000.000	4	20.000.000	240.000.000
	Tổng cộng				324.000.000
2	Thù lao của BKS				
	Trưởng BKS	3.000.000	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên BKS	2.000.000	2	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng				84.000.000



Tổng tiền chi trả cho HĐQT, BKS năm 2016	408.000.000
--	-------------

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
- Các thành viên HĐQT, Ban GD, BKS;
- Lưu VT

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**ĐỖ THANH TÙNG**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ  
Y TẾ VIỆT NHẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/TT-2016

Hà Nội, ngày 20 tháng 09 năm 2016

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc Sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty Cổ phần**

**Thiết bị Y tế Việt Nhật**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua ngày 19/11/2015;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật (“HĐQT”) đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi đối với Điều lệ Công ty để phù hợp với tình hình thực trạng hiện nay của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. (kèm theo Phụ lục nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ).

Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 30/09/2016 và thay thế cho Điều lệ hiện tại được ĐHĐCĐ thông qua ngày 19/11/2015. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến thông qua./.

Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
- Các thành viên HĐQT, Ban GD, BKS;
- Lưu VT

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**ĐỖ THANH TÙNG**



**PHỤ LỤC**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 1.1 (d)	d."Cán bộ quản lý" là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	d."Cán bộ quản lý" là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
2.	Điều 2.1	Tên viết tắt: JV.,JSC	Tên viết tắt: JV.,JSCJVC	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
3.	Điều 2.3	Địa chỉ: Biệt thự số 18 BT5, Khu đô thị Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội E-mail: jandv@hn.vnn.vn	Địa chỉ: <del>Biệt thự số 18 BT5, Khu đô thị Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội</del> Tầng 24, Tòa nhà ICON 4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội E-mail: jandv@hn.vnn.vn <b>contact@yateviethat.com.vn</b>	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
4.	Điều 2.4	Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.	Giám đốc (hoặc Tổng giám đốc) là đại diện theo pháp luật của Công ty.	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
5.	Điều 10 (c)	c. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;	c. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực

				trạng hiện nay của Công ty.
6.	Điều 11.2 (i)	i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật. [Các quyền đối với loại cổ phần khác]	i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật. [Các quyền đối với loại cổ phần khác]	Đề phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
7.	Điều 11.3	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên có các quyền sau:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên có các quyền sau:	Đề phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
8.	Điều 14.2	Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:	Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua <del>quyết định bằng văn bản về</del> các vấn đề sau:	Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014, Quy chế quản trị Công ty đại chúng.
9.	Điều 14.2 (e)	e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;	e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <del>và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;</del>	Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014, Quy chế quản trị Công ty đại chúng.
10.	Điều 14.2 (f)	f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;	f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014, Quy chế quản trị Công ty đại chúng.
11.	Điều 14.2 (l)	l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	l. Quyết định đầu tư hoặc <del>giao dịch bán</del> số tài sản Công ty hoặc chi nhánh <del>hoặc giao dịch mua</del> có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty;	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty

12.	Điều 14.2 (n)	n. Việc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;	<del>n. Việc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</del>	Đề phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
13.	Điều 14.2 (p)	p. Sửa đổi, bổ sung hoặc từ bỏ bất kỳ quy định nào của Điều Lệ;	<del>p. Sửa đổi, bổ sung hoặc từ bỏ bất kỳ quy định nào của Điều Lệ;</del>	Nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (g)
14.	Điều 14.2 (s)	s. Bất kỳ việc chia, tách, chuyển đổi, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Công Ty, hoặc bất kỳ việc sáp nhập hoặc hợp nhất Công Ty với bất kỳ công ty, doanh nghiệp hoặc tổ chức khác;	<del>s. Bất kỳ việc chia, tách, chuyển đổi, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Công Ty, hoặc bất kỳ việc sáp nhập hoặc hợp nhất Công Ty với bất kỳ công ty, doanh nghiệp hoặc tổ chức khác;</del>	Nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (i)
15.	Điều 14.2 (t)	t. Việc tái cơ cấu, thanh lý, giải thể hoặc phá sản của Công Ty;	<del>t. Việc tái cơ cấu, thanh lý, giải thể hoặc phá sản của Công Ty;</del>	Nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (j)
16.	Điều 14.2 (u)	u. Việc mua hoặc bán bất kỳ tài sản lớn nào của Công Ty có giá trị tối thiểu bằng 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi nhận trong Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty;	<del>u. Việc mua hoặc bán bất kỳ tài sản lớn nào của Công Ty có giá trị tối thiểu bằng 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi nhận trong Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán gần nhất của Công Ty;</del>	Nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (l)
17.	Điều 14.2 (x)	x. Bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc niêm yết, hủy niêm yết hoặc bất kỳ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng nào của Công Ty và/hoặc của các Công Ty Con của Công Ty;	<del>x. Bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc niêm yết và hủy niêm yết hoặc bất kỳ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng nào của Công Ty và/hoặc của các Công Ty Con của Công Ty;</del>	Một phần nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (q)
18.	Điều 14.2 (y)	y. Việc chỉ định hoặc bất kỳ thay đổi nào về công ty kiểm toán của Công Ty;	<del>y. Việc chỉ định hoặc bất kỳ thay đổi nào về công ty kiểm toán của Công Ty;</del>	Nội dung điều này trùng với nội dung Điều 14.2 (d)
19.	Điều 17.1	Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập	Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập	Làm rõ nội dung của điều 17.1

		theo các trường hợp quy định tại Điều 13.4b hoặc Điều 13.4c.	theo các trường hợp quy định tại Điều 13.4b hoặc Điều 13.4c của Điều lệ này.	
20.	Điều 20	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Hình thức và điều kiện thông qua nghị quyết quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>[Bổ sung thêm Khoản 1 và 2 của Điều lệ này]</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</li> <li>2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</li> <li>b) Định hướng phát triển công ty;</li> <li>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li> <li>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</li> <li>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</li> <li>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</li> </ol> </li> </ol> <p>[Điều 20.1 và 20.2 lần lượt trở thành tương ứng Điều 20.3 và 20.4]</p>	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.

21.	Điều 20.1	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty</p> <p>c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành Tổng giám đốc.</p>	<p><del>1-</del> 3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2-4 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. — Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. — Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty</p> <p>e. — Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành Tổng giám đốc.</p>	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
22.	Điều 20.2	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi được chấp nhận bởi ít nhất (A) 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại</p>	<p><del>2</del> 4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, quyết định đầu tư hoặc <del>giao dịch</del> bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc <del>giao dịch</del> mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty, các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi được chấp nhận bởi ít nhất (A) 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại</p>	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

		Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc (B) 51% tổng số phiếu bầu của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết (đối với lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc (B) 51% tổng số phiếu bầu của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết (đối với lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	
23.	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Để phù hợp với Quy chế Quản trị Công ty đại chúng.
24.	Điều 24.3	Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên	Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các	Để làm rõ hơn tỷ lệ nắm giữ cổ phần biểu quyết của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có

		Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	quyền đề cử thành viên HĐQT.
25.	Điều 24		[Bổ sung thêm Điều 24.5] Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.	Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

			[Các Điều 24.5, 24.6, 24.7 và 24.8 lần lượt trở thành tương ứng là 24.6, 24.7, 24.8 và 24.9]	
26.	Điều 25.2	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác;	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
27.	Điều 25.3 (a)	a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;	a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh trung hạn và kế hoạch kinh doanh ngân sách hàng năm;	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
28.	Điều 25.3 (c)	c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
29.	Điều 25.3 (f)	f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;	f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
30.	Điều 25.3 (i)	i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
31.	Điều 25.3 (j)	j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;	j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; quyết định thời hạn và thủ	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp



			tục tổ chức việc chi trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	2014 và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
32.	Điều 25.3 (m)	Việc phát hành (và các điều khoản và điều kiện của đợt phát hành đó) bất kỳ chứng khoán, thu mua lại, hủy hoặc mua lại bất kỳ chứng khoán nào; việc phân loại lại bất kỳ chứng khoán nào đã phát hành, phát hành hoặc cấp bất kỳ quyền chọn nào đối với cổ phần chưa được phát hành của Công ty và/hoặc của Công ty con của Công ty hoặc việc sửa đổi bất kỳ quyền nào gắn liền với bất kỳ chứng khoán nào có liên quan đến vốn của Công ty và/hoặc các Công ty Con của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	Phê duyệt việc phát hành (và các điều khoản và điều kiện của đợt phát hành đó) bất kỳ chứng khoán, thu mua lại, hủy hoặc mua lại bất kỳ chứng khoán nào; việc phân loại lại bất kỳ chứng khoán nào đã phát hành, phát hành hoặc cấp bất kỳ quyền chọn nào đối với cổ phần chưa được phát hành của Công ty và/hoặc của Công ty con của Công ty con của Công ty hoặc việc sửa đổi bất kỳ quyền nào gắn liền với bất kỳ chứng khoán nào có liên quan đến vốn của Công ty và/hoặc các Công ty Con của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
33.	Điều 25.3 (n)	Việc bán, thế chấp, cầm cố, thuê hoặc chuyển nhượng tất cả hoặc bất kỳ tài sản nào của Công ty có giá trị lớn hơn 50 tỷ VNĐ đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi nhận trong Báo cáo tài chính được Kiểm toán gần nhất của Công ty; hoặc cấp quyền điều hành cho bất kỳ bên thứ 3 nào trừ trường hợp trong hoạt động kinh doanh thông thường hoặc các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;	Phê duyệt việc bán, thế chấp, cầm cố, thuê hoặc chuyển nhượng tất cả hoặc bất kỳ tài sản nào của Công ty có giá trị <del>lớn hơn 50 tỷ VNĐ</del> đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi nhận trong Báo cáo tài chính được Kiểm toán gần nhất của Công ty; <del>hoặc cấp quyền điều hành cho bất kỳ bên thứ 3 nào trừ trường hợp trong hoạt động kinh doanh thông thường hoặc các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ</del> HĐQT có thể phân quyền cho Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phê duyệt việc bán, thế chấp, cầm cố, thuê hoặc chuyển nhượng tài	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.

			sản nêu trên, việc phân quyền này được quy định cụ thể trong Quy chế tài chính do HĐQT ban hành;	
34.	Điều 25.3 (o)	Các khoản vay hoặc bảo lãnh (cho dù là nội bảng hoặc ngoại bảng) hoặc các lợi ích bảo đảm khác ngoài các khoản vay hoặc bảo lãnh đã được HĐQT thông qua theo dự toán chi phí hoạt động hàng năm và trừ vào các vay hoặc bảo lãnh trong hoạt động kinh doanh thông thường (như vốn lưu động, hợp đồng đảo nợ v.v...) mà mỗi khoản vay hoặc bảo lãnh đó vượt mức 50 tỷ VNĐ trong một năm tài chính;	Phê duyệt hạn mức của tất cả các khoản vay hoặc bảo lãnh ( <del>cho dù là nội bảng hoặc ngoại bảng</del> ) hoặc các lợi ích bảo đảm khác ngoài các khoản vay hoặc bảo lãnh đã được HĐQT thông qua theo dự toán chi phí hoạt động hàng năm. HĐQT có thể phân quyền cho Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phê duyệt từng khoản vay hoặc bảo lãnh, việc phân quyền này được quy định cụ thể trong Quy chế tài chính do HĐQT ban hành. <del>và trừ vào các khoản vay hoặc bảo lãnh trong hoạt động kinh doanh thông thường ( như vốn lưu động, hợp đồng đảo nợ v.v...) mà mỗi khoản vay hoặc bảo lãnh đó vượt mức 50 tỷ VNĐ trong một năm tài chính;</del>	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
35.	Điều 25.3 (p)	Thay đổi đáng kể về các phương pháp và chính sách kế toán của Công Ty và các thay đổi về phương pháp kế toán thuế;	Phê duyệt việc thay đổi đáng kể về các phương pháp và chính sách kế toán của Công Ty và các thay đổi về phương pháp kế toán thuế;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
36.	Điều 25.3 (q)	Việc thành lập bất kỳ ủy ban nào thuộc HĐQT, và việc trao bất kỳ quyền hạn nào của HĐQT cho bất kỳ ủy ban nào như vậy, hoặc việc Công Ty cấp bất kỳ ủy quyền nào liên quan đến Vấn Đề Bảo Lưu;	Phê duyệt việc thành lập bất kỳ ủy ban nào trực thuộc HĐQT, và việc trao bất kỳ quyền hạn nào của HĐQT cho bất kỳ ủy ban trực thuộc này <del>như vậy, hoặc việc Công Ty cấp bất kỳ ủy quyền nào liên quan đến Vấn Đề Bảo Lưu;</del>	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
37.	Điều 25.3 (r)	Việc Công ty gánh chịu bất kỳ chi phí đầu tư xây dựng cơ bản nào ngoài hoạt động kinh	Phê duyệt <del>việc công ty gánh chịu bất kỳ chi phí đầu tư xây dựng cơ bản nào ngoài hoạt động</del>	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực

		doanh thông thường của Công Ty và chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đó vượt mức 50 tỷ VNĐ trong bất kỳ khoảng thời gian 12 (mười hai) tháng nào (ngoại trừ các chi phí vốn đã được HĐQT của Công ty phê duyệt theo dự toán chi phí hoạt động hàng năm của Công ty)	kinh doanh thông thường của Công Ty và chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đó vượt mức <del>50 tỷ VNĐ</del> 3 tỷ VNĐ trong bất kỳ khoảng thời gian 12 (mười hai) tháng nào (ngoại trừ các chi phí vốn đã được HĐQT của Công ty phê duyệt theo dự toán chi phí hoạt động hàng năm của Công ty)	trạng hiện nay của Công ty.
38.	Điều 25.3 (s)	Việc Công ty bắt đầu, tiến hành, giải quyết hoặc biện hộ đối với bất kỳ vụ án, thủ tục tố tụng, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính, kiện tụng hoặc các hành động khác, ngoại trừ bất kỳ thủ tục tố tụng nào chống lại Cổ đông Nước ngoài về: (a) bất kỳ vụ kiện, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính nào (trừ trường hợp là nguyên đơn trong các vụ kiện thu hồi nợ trong hoạt động kinh doanh thông thường) có giá trị vượt quá 50 tỷ VNĐ, hoặc (b) bất kỳ vụ kiện, thủ tục trọng tài hoặc các thủ tục hành chính liên quan đến việc quản trị, danh tiếng và ảnh hưởng xã hội của Công ty và/hoặc các cổ đông của Công ty;	Phê duyệt việc Công ty bắt đầu, tiến hành, giải quyết hoặc biện hộ đối với bất kỳ vụ án, thủ tục tố tụng, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính, kiện tụng hoặc các hành động khác, ngoại trừ bất kỳ thủ tục tố tụng nào chống lại Cổ đông Nước ngoài về: (a) bất kỳ vụ kiện, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính nào (trừ trường hợp là nguyên đơn trong các vụ kiện thu hồi nợ trong hoạt động kinh doanh thông thường) có giá trị vượt quá <del>50 tỷ VNĐ</del> 3 tỷ VNĐ, hoặc (b) bất kỳ vụ kiện, thủ tục trọng tài hoặc các thủ tục hành chính liên quan đến việc quản trị, danh tiếng và ảnh hưởng xã hội của Công ty và/hoặc các cổ đông của Công ty;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
39.	Điều 25.3 (u)	u. Bất kỳ cam kết hoặc đồng ý cam kết đối với bất kỳ vấn đề nào nêu trên	<del>u. Bất kỳ cam kết hoặc đồng ý cam kết đối với bất kỳ vấn đề nào nêu trên</del>	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
40.	Điều 25.3		[Bổ sung thêm các mục sau trong Điều 25.3] - Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

			<p>hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền;</li> <li>- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</li> <li>- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</li> <li>- Ban hành, phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị của Công ty, Quy chế tài chính và các Quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty;</li> <li>- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</li> </ul>	
41.	Điều 25.4 (i)	i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;	Việc công ty mua hoặc thu hồi <del>không quá 10%</del> <del>mỗi loại cổ phần</del> theo quy định tại Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
42.	Điều 25.4 (k)	k. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.	<del>k. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.</del>	Nội dung điều này trùng với Điều 25.4 (i) sau khi sửa đổi
43.	Điều 25.5	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.

		cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.	cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.	
44.	Điều 26.1	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
45.	Điều 28.3 (a)	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý;	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
46.	Điều 29	Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc một số Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc điều hành và một Kế toán	Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc một số Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc điều hành và một Kế toán	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.

		trường do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và các Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc điều hành có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.	trường do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> và các Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc <del>điều hành</del> có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị và được hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.	
47.	Điều 30	<p>1. Theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.</p>	<p>1. Theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del>.</p>	Đề phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
48.	Điều 31	<p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành</p> <p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác</p>	<p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del></p> <p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người</p>	<p>Đề phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p> <p>Phù hợp với năm tài</p>

	<p>làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ. Theo Điều 26 của Điều lệ này, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ</p>	<p>khác làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ. Theo Điều 26 của Điều lệ này, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> là ba (03) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công</p>	<p>khóa của Công ty kết thúc vào ngày thứ 31 tháng 03 của năm tiếp theo</p>
--	---	--	---

	<p>đồng thông qua;</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;</p> <p>d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p> <p>e. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.</p> <p>f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;</p> <p>g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn,</p>	<p>ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;</p> <p>d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p> <p>e. Vào ngày <del>31 tháng 10</del> <b>31 tháng 12</b> hàng năm, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.</p> <p>f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;</p> <p>g. Đề xuất những biện pháp nâng cao</p>	
--	---	---	--



hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.

4. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.

hoạt động và quản lý của Công ty;

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.

4. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.

49.	Điều 33	<p>Điều 33. Trách nhiệm căn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ căn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p>	<p>Điều 33. Trách nhiệm căn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ căn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>
50.	Điều 34	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân</p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>

	<p>khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.</p> <p>3. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng</p>	<p>cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.</p> <p>3. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng</p>	
--	---	---	--

	<p>giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê</p>	<p>giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc</p>	
--	---	---	--

		<p>chuẩn.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.</p>	<p>phê chuẩn.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.</p>	
51.	Điều 36.1	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Ban kiểm soát phải bầu một thành viên trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>
52.	Điều 36.2	<p>2. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau</p>	<p>2. Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp</p>	<p>Để phù hợp với Điều 11.3 và làm rõ hơn quyền đề cử thành</p>

		<p>đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p><del>phiếu bầu vào với nhau</del> có quyền gộp số biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>viên Ban Kiểm soát của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông.</p>
53.	Điều 36		<p>[Bổ sung Điều 36.3] Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu đôn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền đôn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014</p>

			<p>nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>[Các Điều 36.3 và 36.4 lần lượt trở thành tương ứng là Điều 36.4 và 36.5]</p>	
54.	Điều 37.2	<p>2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p>	<p>2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>
55.	Điều 38.2	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>
56.	Điều 39	<p>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã hội,</p>	<p>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã</p>	<p>Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.</p>

		phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	
57.	Điều 49.2	2. Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	2. Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
58.	Điều 54.1 (b)	b.Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp;	b.Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc <del>điều hành</del> hay cán bộ quản lý cao cấp;	Để phù hợp với mô hình và tình hình thực trạng hiện nay của Công ty.
59.	Điều 56.1	1.Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật nhất trí thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2015 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1.Bản điều lệ này gồm XXI chương 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật nhất trí thông qua ngày <del>19 tháng 11 năm 2015</del> <b><u>ngày 30 tháng 09 năm 2016</u></b> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều chỉnh cho phù hợp